

Số: 46 /KH-HĐND

Tam Đường, ngày 04 tháng 5 năm 2018

KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 84/2015/NQ-HĐND, ngày 18/12/2015 của HĐND huyện về việc thông qua Đề án: "Phát triển và thâm canh cây chè chất lượng cao giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn huyện Tam Đường"

Căn cứ Quyết định số 45 /QĐ-HĐND ngày 04/5/2018 của HĐND huyện về Thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 84/2015/NQ-HĐND, ngày 18/12/201 của HĐND huyện về việc thông qua Đề án: "Phát triển và thâm canh cây chè chất lượng cao giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn huyện Tam Đường", Thường trực HĐND huyện xây dựng kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm đánh giá những kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn; xác định nguyên nhân, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 84/2015/NQ-HĐND, ngày 18/12/2015 của HĐND huyện về việc thông qua Đề án: "Phát triển và thâm canh cây chè chất lượng cao giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn huyện Tam Đường".

- Sau giám sát, đoàn giám sát tổng hợp kết quả giám sát báo cáo Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND huyện. Đồng thời, có kiến nghị, đề xuất các giải pháp phù hợp để tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc thâm canh cây chè chất lượng cao trên địa bàn huyện trong những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Các đơn vị được giám sát có trách nhiệm thực hiện yêu cầu của Đoàn giám sát theo Kế hoạch và quy định của pháp luật về hoạt động giám sát.

- Quá trình giám sát phải đánh giá khách quan theo đúng thủ tục, quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

- Không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các đơn vị được giám sát.

II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT

1. Giám sát trực tiếp: UBND huyện, Phòng NN&PTNT, Ban quản lý dự án huyện, Ban quản lý dự án giảm nghèo huyện, UBND các xã: Bản Bo, Sơn Bình, Nà Tăm.

2. Phạm vi giám sát: Việc thực hiện Nghị quyết số 84/2015/NQ-HĐND, ngày 18/12/2015 của HĐND huyện về việc thông qua Đề án: "Phát triển và thâm canh cây chè chất lượng cao giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn huyện Tam Đường" từ năm 2015 đến tháng 5/2018.

3. Kế hoạch giám sát

a) Bước 1: Gửi kế hoạch giám sát tới các thành phần đoàn giám sát và các đơn vị chịu sự giám sát từ ngày 04/5/2018.

b) Bước 2: Họp Đoàn giám sát (triển khai kế hoạch, thống nhất và phân công nhiệm vụ các thành viên).

- Thời gian: Ngày 18/5/2018.

- Địa điểm: Phòng họp tầng 3 Trụ sở hợp khối HĐND-UBND huyện.

c) Bước 3: Tiến hành giám sát.

- Ngày 21/5/2018: 8 giờ, 00 phút, đoàn giám sát làm việc với UBND huyện và các cơ quan liên quan. Địa điểm tại phòng họp tầng 3 trụ sở hợp khối HĐND - UBND huyện.

- Từ ngày 22/5/2018 đến ngày 25/5/2018: Đoàn giám sát làm việc tại Phòng NN&PTNT; Ban quản lý dự án huyện, Ban quản lý dự án giảm nghèo và UBND các xã: Nà Tăm, Sơn Bình, Bản Bo (*Thời gian cụ thể Đoàn giám sát sẽ thông báo sau*).

- Từ ngày 28 - 30/5/2018: Đoàn tổng hợp dự thảo báo cáo kết quả giám sát và kiểm tra các văn bản, hồ sơ, sổ sách. Địa điểm tại phòng họp tầng 3 trụ sở hợp khối HĐND - UBND huyện.

d) Bước 4: Từ 8 giờ 00 phút, ngày 31/5/2018 đoàn giám sát họp thống nhất kết luận giám sát tại phòng họp tầng 3 trụ sở hợp khối HĐND - UBND huyện. Thành phần: Đoàn giám sát, Thường trực HĐND huyện và Đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị được giám sát (*Kế hoạch này thay cho Giấy mời*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng đoàn giám sát chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Đoàn giám sát, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn giám sát, chỉ đạo việc tổng hợp hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát theo quy định.

2. Phó trưởng Đoàn giám sát giúp trưởng đoàn giám sát chủ trì các cuộc họp tại các đơn vị được giám sát khi trưởng đoàn phân công. Đôn đốc việc thực hiện gửi kế hoạch đến các đơn vị được giám sát, dự thảo báo cáo tổng hợp chung để báo cáo trưởng đoàn.

3. Các thành viên trong đoàn giám sát có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu liên quan đến nội dung giám sát, chủ động sắp xếp công việc, bố trí thời gian tham gia đầy đủ các hoạt động giám sát và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng đoàn phân công.

4. UBND huyện, các cơ quan, đơn vị được giám sát chuẩn bị báo cáo bằng văn bản (*Theo đề cương gợi ý*), gửi Đoàn giám sát của Thường trực HĐND huyện (qua Văn phòng HĐND-UBND huyện) trước ngày 18/5/2018 (*10 bản*) và gửi kèm file điện tử đến địa chỉ: hdndtamduonglc@gmail.com.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát trực tiếp bố trí địa điểm, mời các thành phần liên quan dự làm việc với Đoàn giám sát theo kế hoạch; cử đại diện lãnh đạo, cán bộ tham gia cùng đoàn khi tiến hành giám sát thực tế tại địa phương.

5. Văn phòng HĐND - UBND huyện đảm bảo các điều kiện hoạt động để đoàn giám sát thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

Căn cứ vào tình hình thực tế nếu có thay đổi về thời gian, nội dung và đối tượng (*Đối tượng có liên quan*) của chương trình giám sát, đoàn giám sát sẽ có thông báo cụ thể sau.

Thường trực HĐND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này

(*Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần trao đổi đề nghị liên hệ đồng chí Lò Thị Thịnh - Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND huyện theo số điện thoại: 0974.463.866*).

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- Các Ban HĐND huyện;
- Phòng KT-HT huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- LĐ, Kế toán, CV VP HĐND - UBND huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Sùng Lữ Páo

NỘI DUNG ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo việc thực hiện Nghị quyết số 84/2015/NQ-HĐND huyện, ngày 18/12/2015 về việc thông qua Đề án: "Phát triển và thâm canh cây chè chất lượng cao giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn huyện Tam Đường"

(Kèm theo Kế hoạch số 46 /KH-HĐND ngày 04/5/2018 của Thường trực HĐND huyện)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện

- Diện tích chè trồng mới ? ha, cơ cấu giống?. Trồng ở xã nào? Năng suất bao nhiêu? Sản lượng bao nhiêu? (Đạt ? % so với chỉ tiêu của Nghị quyết)

- Thâm canh ? ha chè, năng suất? sản lượng? (Đạt ? % so với chỉ tiêu của Nghị quyết).

- Xây dựng mô hình sản xuất chè có hệ thống tưới bao nhiêu ha? Địa điểm thực hiện ở đâu? (Đạt ? % so với chỉ tiêu của Nghị quyết).

- Đường phục vụ sản xuất vùng chè tính đến tháng 5/2018 đã thực hiện được bao nhiêu km? (Bản Bo bao nhiêu Km? Nà Tăm bao nhiêu Km? Sơn Bình bao nhiêu Km?) (Đạt ? % so với chỉ tiêu của Nghị quyết).

- Hợp tác doanh nghiệp:

+ Cơ sở thu, mua? Giá bán?

+ Cơ sở chế biến? công suất?

+ Sản phẩm chế biến?

- Công tác quy hoạch, lập bản đồ đầu tư phát triển vùng chè.

- Công tác tập huấn, Hội nghị (Mở bao nhiêu lớp tập huấn? Bao nhiêu Hội nghị? Số lượng người tham gia?);

2. Nguồn vốn và phân kỳ nguồn vốn: Tổng nguồn vốn đã thực hiện (Tính đến tháng 5/2018), trong đó: Tỉnh bao nhiêu? Huyện bao nhiêu? Nhân dân đóng góp bao nhiêu? Cụ thể các năm: Năm 2016? Năm 2017? Năm 2018? (Đạt ? % so với chỉ tiêu của Nghị quyết).

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

2. Tồn tại, hạn chế

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề cương chỉ mang tính chất gợi ý, tùy vào tình hình cụ thể các đơn vị được giám sát báo cáo cho phù hợp./.